TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Vũ Lê V, sinh năm: 1984

Địa chỉ: thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận

- Bà Trần Thị Ngọc Đ, sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp P, xã H, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết công nhận thuận tình ly hôn ngày 18/01/2024 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/02/2024 các đương sự thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Vũ Lê V và bà Trần Thị Ngọc Đ tự nguyện ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Nam P sinh ngày 31/5/2011. Sau khi ly hôn bà Trần Thị Ngọc Đ nuôi cháu P và không yêu cầu ông Nguyễn Vũ Lê V cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Vũ Lê V và Bà Trần Thị Ngọc Đ cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Vũ Lê V và bà Trần Thị Ngọc Đ tự nguyện ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Nam P, sinh ngày 31/5/2011. Sau khi ly hôn bà Trần Thị Ngọc Đ nuôi cháu P và không yêu cầu ông Nguyễn Vũ Lê V cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Vũ Lê V và Bà Trần Thị Ngọc Đ cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, Ông Nguyễn Vũ Lê V và bà Trần Thị Ngọc Đ phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001030 ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Ông Nguyễn Vũ Lê V và bà Trần Thị Ngọc Đ đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi